

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày 14 - 6 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Văn Vĩnh

2. Bà Trần Thị Phương Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhựt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thuật - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

PHAN TÙNG N, sinh ngày 25/7/1996; tại: Bạc Liêu; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Nơi cư trú: D, Khóm B, Phường T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; con ông Võ Văn L (không rõ năm sinh) và bà Phan Thị H (sinh năm 19XX); anh, chị, em ruột: Không có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: 02 lần, ngày 30/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/02/2014 và ngày 16/6/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 04 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2019; bị cáo tại ngoại “có mặt”.

- Bị hại: Chị Lâm Thị T, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu “có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ, ngày 21/12/2022, Võ Thanh T nhờ Phan Tùng N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94K1-319.YY chở Võ Thanh T đến Ủy ban nhân dân xã L thuộc ấp P, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu để làm giấy tờ. Khi đến Ủy ban nhân dân xã L, Võ Thanh T vào trong để làm giấy tờ, còn

Phan Tòng N đứng chờ ở khu vực nhà xe của Ủy ban nhân dân xã L. Khi đó, Phan Tòng N quan sát thấy có nhiều xe mô tô nhưng không có người trông coi, trong đó có xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu trắng - đen - bạc, biển kiểm soát 94K1-938.ZZ của chị Lâm Thị T đã cũ, ổ khóa xe dễ mở nên phát sinh ý định lấy trộm. Phan Tòng N lấy cây vít đầu đẹp có sẵn trên xe mô tô của Võ Thanh T, mở khóa xe mô tô biển kiểm soát 94K1-938.ZZ và điều khiển xe đến khu vực Bến xe Bạc Liêu để cất giấu; sau đó, Phan Tòng N bỏ trốn đi tỉnh Cà Mau.

Cùng ngày, chị Lâm Thị T phát hiện bị mất xe nên trình báo Công an xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu và giao nộp 01 (một) đoạn video được nén trong 01 (một) đĩa DVD, ghi lại hình ảnh diễn biến Phan Tòng N lấy trộm xe của chị Lâm Thị T tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Công an xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu tạm giữ của Võ Thanh T 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 94K1-319.YY.

Đến ngày 22/12/2022, Phan Tòng N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Bạc Liêu đầu thú và giao nộp 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 94K1-938.ZZ; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 94K1-938.ZZ; 01 (một) căn cước công dân và 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Lâm Thị T.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 27/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện V, tỉnh Bạc Liêu kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, biển kiểm soát 94K1-938.ZZ tại thời điểm ngày 21/12/2022 trị giá 10.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKS-HS ngày 13/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Phan Tòng N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Tòng N theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phan Tòng N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Tòng N từ 09 tháng đến 01 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, bị hại Lâm Thị T đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì khác nên không đề cập xử lý. Về xử lý vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Bạc Liêu đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét. Buộc bị cáo Phan Tòng N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Tòng N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phan Tòng N khi nói lời nói sau cùng. Bị hại Lâm Thị T có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Tòng N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật, động cơ tư lợi bất chính, vào khoảng hơn 13 giờ ngày 21/12/2022, tại Ủy ban nhân dân xã L thuộc ấp Phước Thanh 1, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Phan Tòng N đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, biển kiểm soát 94K1-938.ZZ của Lâm Thị T, có giá trị theo định giá là 10.000.000 đồng.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Tòng N đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Phan Tòng N thực hiện hành vi phạm tội là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác.

[4] Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Phan Tòng N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng số 14/CT-VKS-HS ngày 13/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Phan Tòng N là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây tác động xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Mặt khác, bị cáo Phan Tòng N đã nhiều lần bị xét xử và bị áp dụng hình phạt tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo Phan Tòng N không lấy đó làm bài học răn đe bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại Lâm Thị T; điều này cho thấy, ý thức chấp hành pháp luật rất kém của bị cáo Phan Tòng N. Vì thế, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo Phan Tòng N nghiêm khắc, cách ly bị cáo Phan Tòng N với đời sống xã hội một thời gian mới đủ răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo Phan Tòng N và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Tòng N đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; đồng thời, sau khi thực

hiện hành vi phạm tội, vào ngày 22/12/2022, bị cáo Phan Tòng N đã đầu thú, giao nộp tài sản bị cáo Phan Tòng N chiếm đoạt của bị hại Lâm Thị T cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã giao trả lại cho bị hại Lâm Thị T, thiệt hại đã được khắc phục; ngoài ra, bị hại Lâm Thị T đã có đơn bãi nại cho bị cáo Phan Tòng N; đây là các tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Phan Tòng N.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lâm Thị T đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã giao trả cho bị hại Lâm Thị T 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 94K1- 938.ZZ; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 94K1-938.ZZ; 01 (một) căn cước công dân và 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Lâm Thị T; giao trả cho Võ Thanh T 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 94K1-319.YY; xét việc giao trả tài liệu, đồ vật nêu trên là có căn cứ nên không đặt ra xử lý. Đối với 01 (một) đĩa DVD do bị hại Lâm Thị T giao nộp; xét đây là một trong những tài liệu có giá trị chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Phan Tòng N, đã được lưu trong hồ sơ vụ án nên không đặt ra xử lý.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Phan Tòng N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Các ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa, như đã phân tích, có căn cứ nên được chấp nhận.

[10] Đối với Võ Thanh T: Vào ngày 21/12/2022, Võ Thanh T cùng bị cáo Phan Tòng N đến Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu, nhưng quá trình bị cáo Phan Tòng N nảy sinh ý định và thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của bị hại Lâm Thị T, thì bị cáo Phan Tòng N không có bàn bạc, thỏa thuận, hứa hẹn gì trước với Võ Thanh T. Từ thời điểm bị cáo Phan Tòng N lấy trộm xe đến khi mang xe đi giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, giữa Võ Thanh T và bị cáo Phan Tòng N không có trao đổi hay thỏa thuận gì với nhau. Do vậy, Võ Thanh T không đồng phạm với bị cáo Phan Tòng N về tội “Trộm cắp tài sản” và cũng không cấu thành tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Mặt khác, hành vi của bị cáo Phan Tòng N phạm tội quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên hành vi của Võ Thanh T không cấu thành tội “Không tố giác tội phạm”. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Bạc Liêu không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Võ Thanh T là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Tòng N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Tòng N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Phan Tòng N phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện V;
- THA huyện V;
- CQ CSĐT-CA huyện Vĩnh L;
- Cơ quan THAHS huyện V;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Mỹ Xuyên